ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:207 /BC-UBND	*Hải Phòng, ngày* 28 *tháng* 7 *năm 2026*

BÁO CÁO
Tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính tháng 7 năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Công văn số 412/BTP-KSTT ngày 22/3/2026 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo cải cách thủ tục hành chính (TTHC), Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng báo cáo tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC tháng 7 năm 2026 trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Trong kỳ báo cáo (từ ngày 15/6/2026 đến ngày 14/7/2026), Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành một số văn bản chỉ đạo, điều hành như sau: Công văn số 1213/UBND-TTPVHCC ngày 17/6/2026 về việc tiếp tục rà soát, xác định nguyên nhân, trách nhiệm do chậm trễ giải quyết hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính của lĩnh vực đất đai; Công văn số 1346/UBND-TTPVHCC ngày 30/6/2026 về việc tiếp tục thực hiện 11 Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD; Công văn số 1359/UBND-TTPVHCC ngày 01/7/2026 về việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu, chuyển đổi số theo chỉ đạo của của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 732/TTg-CĐS ngày 26/6/2026; Công văn số 1396/UBND-TTPVHCC ngày 03/7/2026 về việc rà soát, đánh giá lộ trình, giải pháp triển khai mô hình Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

2. Về cải cách quy định TTHC

a) Về đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC.

Trong kỳ báo cáo, không thực hiện đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC.

b) Kết quả công bố, công khai minh bạch giải quyết TTHC

- Trong kỳ báo cáo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã ký đã ban hành 32 Quyết định công bố danh mục 466 TTHC, trong đó có 66 TTHC mới ban hành; 190 TTHC được sửa đổi, bổ sung và 210 TTHC bị thay thế, bãi bỏ; ban hành 01 Quyết định công bố 57 TTHC đặc thù được mới ban hành lĩnh vực đất đai. Đảm bảo niêm yết công khai các TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương. Riêng

đối với 57 TTHC đặc thù thành phố đã thực hiện niêm yết, công khai đầy đủ trên CSDL Quốc gia về TTHC và các hình thức khác theo quy định.

- Theo rà soát, thống kê của các sở, ban, ngành chuyên môn thuộc UBND thành phố tính đến ngày 20/7/2026, tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố là 1.989 TTHC, trong đó: 1.666 TTHC cấp tỉnh (950 thủ tục được cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, 671 thủ tục được cung cấp DVC trực tuyến một phần, 45 thủ tục được cung cấp thông tin trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia); 257 TTHC cấp xã (166 thủ tục được cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, 89 thủ tục được cung cấp DVC trực tuyến một phần, 02 thủ tục mới được cung cấp thông tin trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia); 66 thủ tục dùng chung (46 thủ tục được cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, 20 thủ tục được cung cấp DVC trực tuyến một phần).

c) Kết quả giải quyết TTHC

Theo số liệu thống kê, báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ, ngành (Từ ngày 15/6/2026 đến ngày 14/7/2026):

- Tình hình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC: Thành phố đã tiếp nhận 209.185 hồ sơ lũy kế; 184.052 hồ sơ trong kỳ (trực tuyến là 183.616 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,76% và trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính là 436 hồ sơ, đạt tỷ lệ 0,24%); số lượng hồ sơ đã giải quyết: 179.356 hồ sơ (trước và đúng hạn là 177.664 hồ sơ; quá hạn là 111 hồ sơ; từ chối, không giải quyết do không đủ điều kiện và công dân, doanh nghiệp rút 1.581 hồ sơ); số lượng hồ sơ đang giải quyết: 29.829 hồ sơ (trong hạn là 27.258 hồ sơ; quá hạn là 199 hồ sơ; Yêu cầu bổ sung do hồ sơ chưa đủ điều kiện là 2.372 hồ sơ).

- Số hồ sơ theo mức DVC trực tuyến: Trong tổng số 184.052 hồ sơ tiếp nhận trong kỳ, có 126.869 hồ sơ thuộc các TTHC được cung cấp DVC trực tuyến một phần (đạt tỷ lệ 68,93%); 53.331 hồ sơ thuộc các TTHC được cung cấp DVC trực tuyến toàn trình (đạt tỷ lệ 28,98%). Các hồ sơ còn lại thuộc nhóm TTHC mới được cung cấp thông tin trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

d) Về tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026

Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026; Công điện số 242/CĐ-TTg ngày 21/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung hoàn thành mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Ngày 23/12/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Công văn số 3220/UBND-TTPVHCC về việc tổ chức triển khai thực hiện Công điện số 242/CĐ-TTg ngày 21/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

Tính đến thời điểm báo cáo, thành phố Hải Phòng đã công bố, công khai 74 TTHC đặc thù, trong đó: 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được cung

cấp DVC trực tuyến và 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp DVC trực tuyến toàn trình. Đối với các TTHC chưa đáp ứng ngay yêu cầu triển khai cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, các cơ quan chuyên môn của thành phố đang tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan (nếu cần) trước khi thực hiện tái cấu trúc quy trình và cung cấp mức DVC toàn trình đối với các TTHC đó.

e) Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

Trong kỳ báo cáo, thành phố Hải Phòng đã nhận 226 phản ánh, kiến nghị trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, từ chối 61 phản ánh, kiến nghị do không thuộc nội dung phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi của cán bộ, công chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC; công dân tự rút 21 phản ánh, kiến nghị; đã xử lý, công khai 100 phản ánh kiến nghị, đang xử lý 44 phản ánh, kiến nghị). 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả xử lý, trả lời cho người phản ánh biết, thực hiện, theo dõi, giám sát việc thực hiện.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong kỳ báo cáo, công tác chỉ đạo, điều hành và cải cách TTHC của thành phố đã được triển khai quyết liệt, đồng bộ, linh hoạt và đạt nhiều kết quả tích cực:

- Về công tác chỉ đạo: UBND thành phố đã chủ động, ban hành kịp thời các văn bản đôn đốc, tập trung giải quyết triệt để các tồn tại (đặc biệt là lĩnh vực đất đai), bám sát các chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh chuyển đổi số, phân cấp và cắt giảm TTHC.

- Về công tác cải cách quy định TTHC: UBND thành phố đã ban hành các Quyết định công bố TTHC, danh mục TTHC nghiêm túc đúng thời hạn, đảm bảo 100% TTHC được niêm yết, công khai minh bạch, đầy đủ theo quy định. Tỷ lệ tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến của thành phố đạt 99,76% trên tổng số 184.052 hồ sơ phát sinh trong kỳ. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng, trước hạn và trong hạn của thành phố đạt trên 99% tổng số hồ sơ đã tiếp nhận. Chủ động, tích cực triển khai Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP và Nghị quyết 66/NQ-CP thông qua việc tái cấu trúc quy trình, kết nối với các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành (Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai...). Cung cấp 100% DVC trực tuyến toàn trình đối với các TTHC đủ điều kiện, 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được cung cấp DVC trực tuyến. Tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được thực hiện công khai và trách nhiệm, 100% phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền đều được tiếp nhận, xử lý đúng quy định. Giúp nâng cao mức độ hài lòng của các cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, các Bộ, ngành đã đưa vào vận hành các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung và Cổng Dịch vụ công Quốc gia cùng các phân hệ. Tuy nhiên, qua theo dõi, tổng hợp phản ánh từ các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố Hải Phòng, quá trình vận hành phát sinh

nhiều khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và tạo áp lực lớn lên đội ngũ cán bộ, công chức. Cụ thể:

1. Bất cập về hạ tầng kỹ thuật, tính năng hệ thống và đồng bộ dữ liệu:

a) Chức năng thanh toán trực tuyến, thu phí, lệ phí, phát hành biên lai điện tử, đối soát và quyết toán trên một số hệ thống đôi khi còn phát sinh lỗi không thanh toán được; thanh toán được nhưng không được ghi nhận hoặc ghi nhận chậm; tiền chuyển về tài khoản tạm thu không hiển thị rõ mã hồ sơ. Những hạn chế này gây khó khăn lớn cho công tác đối soát, quyết toán và xử lý hồ sơ toàn trình và tỷ lệ thanh toán trực tuyến

b) Thường xuyên xảy ra lỗi chưa đồng bộ, chậm đồng bộ hoặc đồng bộ sai trạng thái hồ sơ giữa Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống Điều phối và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các Bộ, ngành.

2. Hạn chế trong thống kê, báo cáo phục vụ công tác chỉ đạo điều hành: Hiện nay, các cơ quan, đơn vị, địa phương vẫn phải thực hiện tổng hợp số liệu thủ công từ nhiều tài khoản, phải chuyển đổi liên tục và sử dụng song song giữa các phần mềm, hệ thống (Cổng Dịch vụ công Quốc gia và các phân hệ, các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố...):

a) Hệ thống Điều phối chưa phát huy hiệu quả vai trò tổng hợp dữ liệu dùng chung do nhiều tính năng thống kê, báo cáo chưa được triển khai, chưa hoàn thiện và thiếu ổn định; tiến độ đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống còn chậm, thiếu chính xác hoặc không đầy đủ.

b) Một số Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, ngành cũng chưa cung cấp, chưa hoàn thiện các chức năng cần thiết[1], như: tính năng thống kê số hóa hồ sơ, thống kê hồ sơ theo mức độ DVC trực tuyến,... Riêng đối với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Tư pháp chưa hỗ trợ trích xuất báo cáo tổng hợp quá 03 tháng; số liệu giữa các phân mục báo cáo "Theo TT 01/2020/TT-VPCP", "Tình hình thụ lý hồ sơ", "Thống kê theo TTHC" thiếu thống nhất.

c) Hồ sơ thủ tục Đăng ký kinh doanh được cấu hình về thẳng phòng chuyên môn không qua tài khoản tiếp nhận của Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp, gây khó khăn trực tiếp cho công tác kiểm soát, theo dõi và tổng hợp số liệu tập trung.

3. Sự thiếu thống nhất trong công bố, cấu hình danh mục DVC trực tuyến: Theo rà soát, báo cáo của một số cơ quan, đơn vị, địa phương: (1) các TTHC lĩnh vực chứng thực được cung cấp mức DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia hiện không nằm trong Danh mục được ban hành kèm theo Quyết định số 1877/QĐ-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ Tư pháp về việc công bố Danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến toàn trình; lĩnh vực hoạt động xây dựng tại Công văn số Công văn số 10504/BXD-TTCNTT ngày 09/7/2026 của Bộ Xây dựng về việc

[1] *Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các Bộ, ngành: Nông nghiệp và Môi trường; Tư pháp*

triển khai các thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Xây dựng cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần, song tại Cổng dịch vụ công Quốc gia áp dụng mức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam và Đầu tư đặc biệt Công văn số 9169/BTC-VP ngày 30/6/2026 của Bộ Tài chính về việc danh mục thủ tục hành chính đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến và thủ tục hành chính chưa đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia thuộc dịch công cung cấp thông tin, song tại Cổng dịch vụ công Quốc gia áp dụng mức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

(2) Một số TTHC vẫn chưa được Bộ, ngành cung cấp DVC trực tuyến và thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ, ngành.

4. Bất cập trong thực hiện một số chính sách, quy định đặc thù của địa phương: Một số Bộ, ngành chưa cấp quyền cho địa phương chủ động thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết, khai báo, miễn, giảm phí, lệ phí theo đặc thù thành phố, tái cấu trúc quy trình và quy trình thực hiện theo mô hình Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã; thực hiện tiếp nhận, trả kết quả TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính

5. Bất cập trong thực hiện một số nhóm TTHC liên thông: Cán bộ, công chức ở cấp xã phải quản lý, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đồng thời trên nhiều Hệ thống khác nhau hoặc phải thực hiện song song trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố (VD: Nhóm thủ tục liên thông 3 trong 1 gồm: nhóm thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế và nhóm thủ tục: đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú và trợ cấp mai táng phí) và hệ thống tập trung của Bộ, ngành dẫn đến mất nhiều thời gian, nguy cơ sai sót nhiệm vụ, nhầm lẫn.

6. Bất cập trong công tác hỗ trợ kỹ thuật: Công tác hỗ trợ kỹ thuật chưa kịp thời, quy trình tiếp nhận và xử lý sự cố còn chậm, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ giải quyết TTHC. Hệ quả là cán bộ, công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC phải tự mày mò, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, tạo áp lực lớn trong việc bảo đảm tiến độ giải quyết hồ sơ và duy trì các chỉ tiêu chấm điểm theo Bộ chỉ số 766 trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để không gián đoạn cung cấp DVC trực tuyến và đảm bảo sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết TTHC, thành phố Hải Phòng đề xuất, kiến nghị các Bộ, ngành quan tâm một số nội dung sau:

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp cơ sở hạ tầng, tối ưu hóa hiệu năng vận hành của Cổng Dịch vụ công Quốc gia cùng các phân hệ, các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của các Bộ, ngành. Qua đó, bảo đảm việc kết nối, tích hợp, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống diễn ra thông suốt, chính xác, kịp thời; rà soát và chuẩn hóa chức năng thanh toán, thu phí, lệ phí, phát hành biên lai điện tử, bảo đảm hệ thống tự động cập nhật tức thì và truyền tải đầy đủ thông tin, mã hồ sơ về tài khoản tạm thu, tạo thuận lợi tối đa cho công tác đối soát, quyết

toán. Bên cạnh đó, hệ thống cần được cấu hình tối ưu nhằm đáp ứng đầy đủ các yêu cầu triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, phân cấp, phân quyền và tiếp nhận, giải quyết hồ sơ phi địa giới hành chính theo quy định hiện hành.

- Rà soát, chuẩn hóa danh mục TTHC đủ điều kiện cung cấp DVC trực tuyến toàn trình/một phần giữa các Quyết định công bố của Bộ, ngành và cấu hình thực tế trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Khắc phục tình trạng chênh lệch, mâu thuẫn về danh mục và mức độ cung cấp DVC giữa văn bản pháp lý và hệ thống phần mềm, tạo cơ sở dữ liệu chuẩn hóa phục vụ công tác tổ chức thực hiện, thống kê, báo cáo và đánh giá chính xác kết quả cải cách TTHC tại các địa phương

- Nâng cấp và hoàn thiện chức năng thống kê, báo cáo trên các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung, Hệ thống Điều phối. Trọng tâm là khắc phục triệt để tình trạng lệch số liệu, thiếu đồng bộ dữ liệu giữa các phân mục báo cáo; bảo đảm hệ thống tự động tổng hợp số liệu chính xác, giảm thiểu tối đa việc tổng hợp thủ công tại địa phương. Đồng thời, bổ sung đầy đủ các công cụ thống kê chuyên sâu như: thống kê tỷ lệ số hóa hồ sơ, thống kê hồ sơ theo mức DVC trực tuyến, tỷ lệ thanh toán trực tuyến và tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu. Bên cạnh đó, cần linh hoạt thời gian trích xuất dữ liệu (cho phép xuất báo cáo trên 03 tháng) và phân quyền khai thác đầy đủ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp để chủ động phục vụ công tác kiểm soát TTHC và chỉ đạo, điều hành tập trung.

- Tăng cường đầu mối hỗ trợ chuyên trách, xây dựng quy trình xử lý sự cố kỹ thuật rõ ràng, có thời hạn phản hồi cụ thể, khắc phục triệt để tình trạng chậm trễ, kéo dài trong việc xử lý lỗi hệ thống, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác tập huấn, hướng dẫn vận hành khi triển khai các hệ thống thông tin mới hoặc cập nhật tính năng mới.

- Khẩn trương rà soát, cấu hình và cung cấp đầy đủ danh mục TTHC, DVC trực tuyến thuộc phạm vi quản lý trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ, ngành; bảo đảm triển khai thống nhất, đồng bộ trên phạm vi toàn quốc, tránh tình trạng địa phương phải duy trì đồng thời nhiều hệ thống để phục vụ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ.

- Tăng cường phân quyền cho địa phương trong công tác quản trị, theo dõi, giám sát và cấu hình quy trình điện tử; cho phép địa phương chủ động điều chỉnh các tham số nghiệp vụ theo quy định như thời gian giải quyết, quy trình xử lý, mức thu phí, lệ phí, cơ chế phân cấp, ủy quyền và các chính sách đặc thù được cấp có thẩm quyền ban hành, bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý, điều hành thực tiễn tại địa phương.

V. NHIỆM VỤ CỦA THÁNG TIẾP THEO

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả, đồng bộ, thống nhất 11 Nghị quyết của Chính phủ về phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; 03 Nghị quyết theo cơ chế của Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa

TTHC, điều kiện kinh doanh và các chỉ đạo khác về cải cách TTHC, kiểm soát TTHC của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp.

- Đảm bảo phân bổ, bố trí đủ nguồn lực để tiếp nhận, giải quyết các TTHC đã được phân quyền, phân cấp; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện TTHC thuộc phạm vi được giao quản lý; tích cực đẩy mạnh công tác truyền thông về công tác cải cách TTHC tạo sự đồng thuận trong xã hội.

- Tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành trong việc vận hành và triển khai các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung và Cổng Dịch vụ công Quốc gia cùng các phân hệ. Bố trí các điều kiện cần thiết về hạ tầng kỹ thuật, an toàn, an ninh thông tin mạng để việc tiếp nhận, giải quyết TTHC và cung cấp DVC trực tuyến cho tổ chức, cá nhân được thực hiện thông suốt, hiệu quả và bảo đảm việc khai thác, sử dụng Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo quy định tại Quyết định số 29/2026/QĐ-TTg ngày 04/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý vận hành khai thác Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng kính gửi Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Chính phủ./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cục KSTTHC - BTP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lãnh đạo VP UBND TP;
- Trung tâm PVHCC TP;
- Lưu: VT, P.T.Dương.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Minh Cường